

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **70 /2020/HS-PT**

Ngày: 28/8/2020

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các thẩm phán:* Ông **Nguyễn Văn Tuấn**.

Bà **Bùi Thị Nghĩa**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đặng Văn Chiến** - Thẩm tra viên Tòa án N dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Võ Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 28/8/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Võ Hoài N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2020/HS-ST ngày 13/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Hoài N - sinh năm 1996 tại Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT: Tổ 19, Phạt Học, phường P, thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Tổ 14, Đường Đệ, phường V, thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; con ông Võ Khắc Th (1962) và bà Đào Thị Th1 (1959); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 8/2019, Võ Hoài N lên mạng tìm mua xe máy thì thấy tài khoản Facebook “Thuy Nguyen Thuy” (tên của chủ tài khoản này là tên Thủy, chưa xác định được N thân, lai lịch của người tạo lập tài khoản) đăng tin bán xe máy Yamaha Sirius. N hỏi mua xe máy thì Thủy cho biết xe máy không có giấy tờ hợp pháp và được bán với giá 4.000.000đ. Tuy nhiên, N vẫn đồng ý mua xe máy trên và liên lạc đến số điện thoại 0866.452.571 để trao đổi việc mua bán xe với Thủy.

Ngày 05/8/2019, tại dốc đường Lý Ông Trọng thuộc phường Vĩnh Phước, thành phố N1, N được Thủy cho xem xe máy Yamaha Sirius biển kiểm soát 79N1-339.22 và giấy chứng nhận đăng ký xe số 095317 mang tên chủ xe Lê Văn Tài, Thủy nói cho N biết đây là giấy tờ giả. N biết là giấy tờ giả nhưng vẫn đồng ý mua chiếc xe trên kèm giấy tờ giả với giá 4.000.000đ. Sau đó, N nhờ Thủy làm giả 01 giấy chứng minh N dân mang tên Nguyễn Văn Lí với giá 600.000đ để dùng vào việc bán lại xe máy trên cho người khác. Đến ngày 07/8/2019, Thủy giao cho N 01 Giấy chứng minh N dân có dán ảnh của N nhưng mang tên Nguyễn Văn Lí.

Sau khi có giấy chứng minh N dân giả mang tên Nguyễn Văn Lí, N tự viết Giấy bán xe máy biển kiểm soát 79N1-339.22 từ Lê Văn Tài sang Nguyễn Văn Lí và viết Giấy bán xe máy biển kiểm soát 79N1-339.22 với nội dung người bán là Nguyễn Văn Lí, phần người mua thì để trống, chờ có ai mua thì viết tên vào. Sau đó, N đăng tin bán xe máy Yamaha Sirius biển kiểm soát 79N1-339.22 trên mạng với thông tin xe có giấy tờ hợp pháp, giá bán là 12.000.000đ. Lúc này, anh Lê Thanh Tâm thấy thông tin bán xe nêu trên thì liên hệ với N để mua. Đến ngày 16/9/2019, N hẹn gặp anh Tâm tại trước trường Mai Xuân Thưởng thuộc phường Vĩnh Hải, thành phố N1 để thỏa thuận mua bán xe. Tại đây, N có giới thiệu mình tên là Nguyễn Văn Lí rồi đưa cho Tâm xem giấy chứng nhận xe máy số 095317 của xe Yamaha Siuis biển kiểm soát 79N1-339.22 mang tên chủ xe Lê Văn Tài, giấy tờ bán xe từ Lê Văn Tài sang Nguyễn Văn Lí. Anh Tâm sau khi kiểm tra số khung, số máy của xe Yamaha Sirius biển kiểm soát 79N1-339.22, thấy trùng khớp với giấy tờ mà N đưa nên tin tưởng đây là xe hợp pháp và đồng ý mua. N hạ giá và bán xe cho anh Tâm với giá là 11.000.000đ, N viết tên Lê Thanh Tâm vào phần người mua trên Giấy mua bán xe mà N đã chuẩn bị từ trước. Toàn bộ số tiền trên, N đã sử dụng vào mục đích cá nhân.

Đến ngày 19/9/2019, N tiếp tục mua 01 xe máy Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79N1-340.02 kèm giấy tờ chứng nhận xe máy số 040540 mang tên chủ xe Lê Văn Tài từ Thủy với giá 4.500.000đ, Thủy cũng cho N biết giấy tờ chứng nhận xe máy này là giả, N vẫn đồng ý mua. Bằng phương thức tương tự như lần trước, N tự viết 01 Giấy bán xe máy biển kiểm soát 79N1-340.02 với nội dung người bán là Nguyễn Văn Lí, phần người mua để trống không ghi thông tin, chờ có ai mua thì viết tên vào rồi đăng tin trên mạng để bán xe với giá 12.000.000đ.

Ngày 28/9/2019, sau khi anh Tâm biết chiếc xe máy mua của N có giấy tờ không hợp pháp nên sử dụng tài khoản Facebook khác để nhắn tin thỏa thuận với N việc mua xe máy Yamaha Sirius biển kiểm soát 79N1-340.02 đồng thời hẹn gặp N để xem và mua xe. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28/9/2019, N mang xe biển kiểm soát 79N1-340.02 kèm theo giấy tờ giả đến trước trường Mai Xuân Thưởng thuộc phường Vĩnh Hải, thành phố N1 để người mua xem xe thì bị anh Tâm và Công an phường Vĩnh Hải đưa về trụ sở Cơ quan Công an để làm việc. Tại đây, cơ quan Công an có thu giữ trên người của N: 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Lí; 01 giấy chứng nhận xe mô tô, xe máy số 040540 của xe máy biển kiểm soát 79N1-340.02 từ Lê Văn Tài sang Nguyễn Văn Lí; 01 giấy mua bán xe máy biển kiểm soát 79N1-340.02 với nội dung

người bán là Nguyễn Văn Lí, phần người mua để trống không ghi thông tin; 01 xe máy Yamaha Sirius gắn biển kiểm soát 79N1-340.02.

Tại Kết luận giám định số 571/GĐTP/2019 ngày 31/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa đã kết luận: Các tài liệu gồm 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040540 của xe máy Yamaha Si rius biển kiểm soát 79N1-340-02, tên chủ xe Lê Văn Tài; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 095317 của xe máy Yamaha Sirius biển kiểm soát 79N1-339.22, tên chủ xe Lê Văn Tài; 01 Giấy chứng minh N dân mang tên Nguyễn Văn Lí đều là giả.

Tại Kết luận số 578/GĐTP/2019 ngày 11/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa đã kết luận: Chữ ký mang tên “Nguyễn Văn Lí” dưới mục bên mua trên Giấy mua bán xe máy biển kiểm soát 79N1-340.02 từ Lê Văn Tài sang Nguyễn Văn Lí, trên Giấy mua bán xe máy biển kiểm soát 79N1-339.22 từ Lê Văn Tài sang Nguyễn Văn Lí và chữ ký mang tên Nguyễn Văn Lí dưới mục bên bán trên Giấy mua bán xe máy biển kiểm soát 79N1-339.22 từ Nguyễn Văn Lí sang Lê Thanh Tâm, trên Giấy mua bán xe máy biển kiểm soát 79N1-340.02 từ Nguyễn Văn Lí sang bên mua chưa xác định so với chữ ký mang tên “Nguyễn Văn Lí” do Võ Hoài N cung cấp tại Cơ quan công an là do cùng một người ký ra; Chữ ký trên 04 tài liệu là Giấy mua bán xe máy so với các chữ viết do Võ Hoài N cung cấp là do cùng một người viết ra.

Tại Kết luận giám định 556-1/GĐTP/2019 và 556-2/GĐTP/2019 đều cùng ngày 18/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa xác định như sau: 01 xe máy Yamaha Sirius gắn biển kiểm soát 79N1-339.22 có số khung là RLCS5C640BY404694, số máy là 5C64-404691, qua tra cứu xác định xe máy có số khung, số máy như trên có biển kiểm soát là 79V1- 005.13; 01 xe máy Yamaha Sirius gắn biển kiểm soát 79N1-340.02 có số khung là RLCS5C6KOEY160250, số máy là 5C6K-160264, qua tra cứu xác định xe máy có số khung, số máy như trên có biển kiểm soát là 79N1-775.04.

Tại Kết luận giám định số 686/GĐTP/2019 ngày 12/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa xác định: 2 biển kiểm soát xe máy 79N1-339.22 và 79N1-340.02 là giả.

Bản án số 86/2020/HS-ST ngày 13/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa đã căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Hoài N 02 năm 06 tháng tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”; Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Võ Hoài N 09 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Võ Hoài N phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 03 năm 03 tháng tù. Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 18/5/2020, bị cáo Võ Hoài N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ

thâm vì xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Hoài N còn trong hạn luật định nên hợp lệ để xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Bản án số 86/2020/HS-ST ngày 13/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa đã xử phạt bị cáo Võ Hoài N về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo điểm b, d khoản 2 Điều 341 và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo: Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự và tâm lý bất ổn trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái nhưng vì ham lợi nên vẫn thực hiện, hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là đã tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, quá trình tranh tụng tại cấp phúc thẩm không làm phát sinh tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Hoài N và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, d khoản 2 Điều 341; Điều 15; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo **Võ Hoài N**.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Võ Hoài N **09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”**. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Võ Hoài N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Bị cáo Võ Hoài N phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TP. N1;
- VKSND TP. N1;
- Công an TP. N1;
- Chi cục THADS TP. N1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long